

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 30/4/2025 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

- 1.1 **Tàu MV ATACAMA QUEEN(SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 2108 ngày 14/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 24/4/2025 Tổng số: **13527.06** Tấn
- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Nam phi Số lượng: **13527.06** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ, CN)
Phạt dỡ hàng chậm : 14 500USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 13527.06 Tấn

Thời gian tàu bắt đầu dỡ hàng: 8h10 Ngày 24/4/2025

Thời gian tàu kết thúc dỡ hàng: 21h Ngày 29/4/2025

Công ty Kho vận Cẩm phả cấp đủ phương tiện theo quy định. Tàu dỡ hàng bằng cầu tàu

2 Tàu Xuất khẩu:

- 2.1 **Tàu MV NAM SƠN 16 (CRP- CLM)** KV Con Ong TBGT số : 2178 ngày 17/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 27/4/2025 Tổng số: **1807.56** Tấn
- Loại than: Than cám 2A.1 Số lượng: **1807.56** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn

TTHG(Hà tu) than đóng bao

Thời gian tàu mở máng: 08h30 Ngày 28/4/2025

Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 14h Ngày 29/4/2025

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CP VTB Hùng vương

3 Tàu Nội địa:

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu xuất khẩu

- 2.1 **Tàu MV GRIZZLY (OXBOW- TKV)** KV Hòn nét TBGT số : 2343 ngày 25/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 27/4/2025 Tổng số: **22 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4A.1 Số lượng: **15 400** Tấn
Than cục 5A.1 **6 600** Tấn

Tốc độ bốc rớt: 5 000 tấn/ ngày(Không kể ngày lễ, CN, trừ khi sử dụng)

Thưởng,Phạt : 7 000/14 000USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

100% Tấn

TTCO

Thời gian tàu mở máng:

Ngày 30/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng:

Ngày 03/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	15 400	Cục 4A.1	6 542		6 542	8 858	TTCO
		6 600	Cục 5A.1				6 600	
	Tổng cộng:	22 000		6 542		6 542	15 458	

Tàu đang chờ LC. Tàu DK xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 Trường nguyên sky

KV Con Ong

23 300 Tấn

Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng:

18h30

Ngày 21/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng:

Ngày 30/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Đá bạc	4 346	Cám 5A.10	4 346	4 346			
2	Công ty CPXNK	18 954	Cám 5A.10	18 954	15 000	3 954		
	Tổng cộng:	23 300		23 300	19 346	3 954		

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CP VTB Hùng vương& Công ty CPTM&DV Logistic QN

3.2 Trường nguyên star

KV Con Ong

23 300 Tấn

Cám 5A.14- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng:

14h

Ngày 22/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng:

Ngày 30/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty CPKDTCP	9 783	Cám 5A.14	9 783	9 783			
2	Công ty CPXNK	6 213	Cám 5A.14	4 385	4 385		1 828	
3	Công ty CPKDTMB	7 304	Cám 5A.14	7 304	7 304			
	Tổng cộng:	23 300		21 472	21 472		1 828	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do chờ than. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

Tàu chờ than từ 13h40 ngày 29/4 và DK 09h sáng nay than cập mạn đủ

3.3 HPS 01

KV Con Ong

24 150 Tấn

Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu mở máng:

0h35

Ngày 25/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng:

Ngày 02/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	19 000	Cám 6A.1	15 305	15 305		3 695	
2	Công ty Kho vận Cẩm phả	5 150	Cám 6A.1	323	323		4 827	
	Tổng cộng:	24 150		15 628	15 628		8 522	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do chờ than. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

Tàu chờ than cập mạn từ 21h30 ngày 29/4

3.4 Hải nam 81

KV Cảng chính+ Con Ong

47 750 Tấn

Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu cập cầu: 05h Ngày 25/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 02/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	25 000	Cám 6A.1		25 000			Rót trong cầu
		7 750	Cám 6A.1	1 600	1 600		6 150	Rót chuyển tải
2	Công ty TTHG	15 000	Cám 6A.1	12 480	12 480		2 520	
	Tổng cộng:	47 750		14 080	39 080		8 670	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu rời cầu hồi 18h30 ngày 26/4 ra ngoài neo chuyển tải tiếp và mở máng làm hàng lúc 22h40 ngày 26/4. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu

Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư Xếp dỡ Quảng ninh

Tàu chờ than cập mạn từ 02h30 ngày 30/4

3.5 **Quang vinh Diamond** KV Cảng chính+ Con Ong **23 000** Tấn Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu cập cầu: 16h Ngày 28/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 02/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	12 000	Cám 6A.14		12 000			Rót trong cầu
2	Công ty CPXNK	11 000	Cám 6A.14				11 000	
	Tổng cộng:	23 000			12 000		11 000	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu rời cầu 17h ngày 29/4 ra ngoài neo chuyển tải tiếp

3.6 **Việt thuận 30-05** KV con Ong **25 500** Tấn Cám 5B.14- Điện Duyên hải

Thời gian tàu mở máng: 23h40 Ngày 29/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 02/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	15 500	Cám 5B.14	9 122		9 122	6 378	
2	Công ty CPKDT Cẩm phả	10 000	Cám 5B.14	3 404	3 000	404	6 596	
	Tổng cộng:	25 500		12 526	3 000	9 526	12 974	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

III Kế hoạch rót than ngày:

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 Tàu COPENICUS N (GLENCO- Công ty CPXNK)

Thời gian đến Cảng CPhả:

Ngày 02/5/2025

- Loại than:

Than xuất xứ từ Úc

TBGT số : 2352 ngày 25/4/2025

Tổng số: **20 000** Tấn

Số lượng: **20 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ, chủ nhật)

Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO

20 000 Tấn

1.2 Than Nhập khẩu xuất xứ Lào(SLT- CLM)

TBGT số : 2285 ngày 22/4/2025

Thời gian đến Cảng CPhả: Tháng 5/2025

Tổng số: **10 000** Tấn

- Loại than: Than antraxit xuất xứ Lào

Số lượng: **10 000** Tấn

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 5 000 Tấn

Công ty Kho vận Đá bạc 5 000 Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV YU LONG LING (MAR- TKV)

TBGT số : 2351 ngày 25/4/2025

Thời gian DK đến Cảng Cẩm phả: Ngày 30/4/2025

Tổng số: **25 000** Tấn

- Loại than: Than cám 3B.1

Số lượng: **25 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: 14 000 tấn/ ngày trong cầu, 7 000 tấn/ ngày ngoài khơi

Thưởng,Phạt : 3 000/6 000USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 10 000 Tấn

TTCO

15 000 Tấn TTHG(Hà tu, Hà lằm)

2.2 Tàu MV YUAN CHEN 27 (SC- TKV)

TBGT số : 2459 ngày 29/4/2025

Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 09/5/2025

Tổng số: **15 400** Tấn

- Loại than: Than cục 5A.1

Số lượng: **15 400** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng,Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn

TTCO

2.3 Tàu MV PHOENIX NEREID (NIPPON- TKV)

TBGT số : 2460 ngày 29/4/2025

Thời gian DK đến Cảng Cẩm phả: Ngày 07/5/2025

Tổng số: **30 000** Tấn

- Loại than: Than cám 1

Số lượng: **30 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: 6 000 tấn/ ngày trong cầu, 8 000 tấn/ ngày ngoài khơi

Thưởng,Phạt : 4 000/8 000USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 30 000 Tấn

TTCO

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

1 NB 6702 2 800 Tấn Cám 5A.10- Điện Thái bình 2

3.3 Các phương tiện nội địa chờ rót hàng:

1 Hải nam 39	28 800 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
2 Việt thuận 235	22 750 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng
3 Vinacomín 05	3 150 Tấn	Cám 5A.10- Điện Nghi sơn
4 QN 4114	1 700 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
5 TĐ 09- VT	2 352 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
6 NB 2818	3 100 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
7 NB 2458	1 698 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh
- Ban Kinh doanh than
- Ban Sản xuất than
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

